

**TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HS-ST

Ngày: 20 - 11 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đoàn Công Quốc**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Tiễn**

Ông **Hoàng Minh Trinh**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phan Đình Vui** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Quốc** - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2019/TLST- HS ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2010 đối với bị cáo:

**Vũ Tiến L**, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1998 tại Gia Lai; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Đ1, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: K520/02 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Vũ Tiến T và bà Đàm Thị H; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 16/11/2019 bị Công an phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 750.000đ về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/6/2020. Có mặt.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Chu Văn T**, sinh năm 1993; Trú tại: khu 1, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2/ Chị **Huỳnh Thị Xuân T**, sinh năm 1997; Trú tại: K520/08 N, phường H, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 21/6/2020, khi đang ở nhà tại K520/02 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Vũ Tiến Long dùng điện thoại số 0966.811.435, gọi cho L (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua hộp 05 ma túy hàng khay, L đồng ý bán với giá

6.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại đường H, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, có một nam thanh niên (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) gọi cho L hỏi mua hộp 05 ma túy hàng khay, L báo giá là 7.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại 501 N, thành phố Đà Nẵng. Vào khoảng 23 giờ 45 cùng ngày, L điều khiển xe mô tô BKS: 47H1- 563.XX đến trước số nhà 524 N, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, L cầm 02 gói ma túy trên tay phải của mình, khi thấy lực lượng Công an đến kiểm tra L vứt 02 gói ma túy xuống đất thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

+ 02 gói nilong, kích thước mỗi gói (04 x 3,3)cm đều chứa tinh thể màu trắng. Được niêm phong ký hiệu C.

+ 01 điện thoại di động có chữ Samsung, màu đen, số Imei: 358503085067107/02, gắn sim số 0966.811.4XX.

+ 01 xe mô tô hiệu Vision màu trắng, BKS: 47H1 – 563.XX, số khung 029226, số máy 077739.

Qua khám xét chỗ ở của L, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không thu giữ vật chứng gì khác.

Tại bản kết luận giám định số 204/GĐ-MT ngày 29/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu C là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 3,552gam.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra L khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người khác, cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào ngày 14/6/2020, Long bán cho Chu Văn T 03 viên ma túy tổng hợp tại quán Karaoke D đường X, thành phố Đà Nẵng với giá 1.000.000 đồng. Đây là ma túy L mua về sử dụng còn nên bán cho T.

- Lần 2: Vào ngày 15/6/2020, L mua 3.000.000 đồng ma túy của L, sau đó bán lại cho một người (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) tại quán Karaoke L, thành phố Đà Nẵng (*không nhớ rõ địa chỉ*) với giá 4.000.000 đồng, L thu lợi 1.000.000 đồng.

- Lần 3: Vào ngày 18/6/2020, L mua 1.200.000 đồng tiền ma túy của L, sau đó bán lại cho một người (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) tại 01 khách sạn trên đường 2/9, thành phố Đà Nẵng (*không nhớ rõ địa chỉ*) với giá là 1.600.000 đồng, L thu lợi 400.000 đồng.

Tổng số tiền L thu lợi bất chính qua các lần bán ma túy là 1.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Vũ Tiến L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Tiến L từ 08 đến 09 năm tù; Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với điện thoại thu giữ của bị cáo Long; tịch thu

tiêu hủy đối với toàn bộ vỏ bao gói mẫu mà mẫu vật hoàn trả sau giám định. Truy thu số tiền bị cáo thu lợi bất chính 1.400.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến L đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chu Văn T, Huỳnh Thị Xuân T vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Qua xem xét lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vũ Tiến L là đối tượng nghiện ma túy, trong khoảng thời gian từ tháng ngày 14/6/2020 đến ngày 21/6/2020 bị cáo đã nhiều lần mua ma túy loại Ketamine của đối tượng tên L sau đó về phân phân chia ra, một phần để sử dụng, một phần để bán lại cho người khác kiếm lời. Vào ngày 21/6/2020 khi bị cáo đang đi bán ma túy cho một đối tượng chưa xác định được nhân thân lai lịch thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 3,552gam loại Ketamine. Qua điều tra chứng minh được bị cáo đã bán ma túy tổng cộng 04 lần, mỗi lần bán từ 1.000.000đ đến 4.000.000đ, thu lợi bất chính tổng số tiền 1.400.000đ. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ trong thời gian ngắn từ ngày 14 đến ngày 21/6/2020 bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho người khác, mỗi lần bán từ 1.000.000đ đến 4.000.000đ.

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, ngày 16/11/2019 bị Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” . Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó đối với các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã tự nguyện khai ra các lần phạm tội trước đó của mình do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm có cơ hội trở về với đời sống xã hội.

**[5] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

[5.1] Đối với Chu Văn T có hành vi mua ma túy của bị cáo L mục đích để sử dụng. Qua thử test, T dương tính với ma túy nên Cơ quan Công an quận Hải Châu đã xử phạt hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, Hội đồng xét xử không đề cập.

[5.2] Đối với chị Huỳnh Thị Xuân T cho bị cáo Vũ Tiến L mượn xe mô tô BKS 47H1-563.XX sau đó bị cáo dùng xe này để đi bán ma túy nhưng chị T không biết trước việc L sử dụng xe này vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát không đề cập trách nhiệm của chị T là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.3] Đối với người tên L đã bán ma túy cho L và những người mua ma túy của L, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[6] Về xử lý vật chứng:**

[6.1] Đối với vật chứng là xe mô tô hiệu Vision màu trắng, BKS: 47H1 – 563XX, số khung 029226, số máy 077739 chủ sở hữu là chị Huỳnh Thị Xuân T cho bị cáo mượn và sau đó sử dụng xe đi bán ma túy, nhưng chị T không biết trước mục đích phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe cho chị T là phù hợp. Quá trình điều tra chị T không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động có chữ Samsung, màu đen, số Imei: 358503085067107/02, gắn sim số 0966.811.435 là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.3] Đối với 3,254 gam mẫu C và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định là ma túy và bao vỏ gói ma túy gói ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về biện pháp tư pháp: Qua việc mua bán ma túy trong vụ án, Vũ Tiến L thu lợi số tiền 1.400.000đ. Đây là tiền thu lợi bất chính, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Vũ Tiến L** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**1. Căn cứ vào:** điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Vũ Tiến L** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam - 22/6/2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo **Vũ Tiến L** phải nộp lại 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm ngàn đồng*) tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 3,254 gam mẫu C và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung, màu đen, số Imei: 358503085067107/02, gắn sim số 0966.811.435

*(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu và Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo **Vũ Tiến L** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Đoàn Công Quốc**

